

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 157/2004/QĐ-UB

H.185
TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về phê duyệt phương án phát hành trái phiếu đô thị
thành phố Hồ Chí Minh năm 2004.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Nghị định số 124/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ quy định một số cơ chế tài chính ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh ;
- Căn cứ Nghị định số 141/2003/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2003 về phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương ;
- Căn cứ Thông tư số 21/2004/TT-BTC ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đấu thầu trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung ;
- Căn cứ Thông tư số 29/2004/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc bảo lãnh phát hành và đại lý phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương ;
- Căn cứ Nghị quyết số 44/2003/NQ-HĐ ngày 03 tháng 12 năm 2003 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố ;
- Căn cứ Nghị quyết số 47/2004/NQ-HĐ ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2004 từ nguồn vốn ngân sách thành phố ;
- Theo Công văn số 6660 TC/TCNH ngày 16 tháng 6 năm 2004 của Bộ Tài chính về phát hành trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh năm 2004 ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3514/TC-NS ngày 18 tháng 6 năm 2004 về duyệt phương án phát hành trái phiếu đô thị năm 2004 và kế hoạch phát hành đợt 1 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay phê duyệt phương án phát hành trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh năm 2004 như đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư Phát triển đô thị, Giám đốc Trung tâm Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở ngành thành phố, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tài chính
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Ủy ban nhân dân các quận-huyện
- Ban Kinh tế Ngân sách
Hội đồng nhân dân thành phố
- Các Báo, Đài thành phố
- VPHĐ-UB : PVP/KT, ĐT
- Các Tổ NCTH
- Lưu (TM/P)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU ĐÔ THỊ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2004.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 157/2004/QĐ-UB
ngày 01 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2001-2005. Trong các năm qua, tuy thành phố đã có nhiều nỗ lực trong việc duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhưng tốc độ tăng trưởng vẫn chưa đạt được mức bình quân chung của kế hoạch 5 năm (2001 - 2005). Đây là thách thức rất lớn cho năm 2004 và các năm tiếp theo.

Trong bối cảnh đó, yêu cầu đặt ra cho năm 2004 là rất cao. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2004 của thành phố có thể tóm tắt như sau :

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GDP) đạt tốc độ tăng trưởng từ 11% đến 12% trở lên.
- Tập trung đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ các ngành kinh tế chủ lực của thành phố.
- Đầu tư chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sản xuất nông nghiệp.
- Đầu tư phát triển hoàn thiện hạ tầng cơ sở cho ngành dịch vụ mà thành phố có thế mạnh (như thương mại, du lịch, tài chính tiền tệ,...).
- Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội thiết thực của thành phố.

Để thực hiện các mục tiêu trên, trong năm 2004, ước tính nhu cầu đầu tư theo danh mục kế hoạch trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tối thiểu là 10.000 tỷ đồng. Trong khi, khả năng cân đối vốn từ nguồn ngân sách là 2.750 tỷ đồng. Như vậy, phải huy động hơn 7.000 tỷ đồng, tăng khoảng 53,6% so với năm 2003. Bên cạnh việc huy động nguồn vốn bù đắp cho khoản thiếu hụt đầu tư thông qua phương thức vay tín dụng (của Quỹ Hỗ trợ Phát triển, của các ngân hàng,...), tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, đổi đất lấy hạ tầng, thành phố cần thiết phải tiếp tục vận dụng phương thức phát hành trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh, tương tự như đã thực hiện vào năm 2003 - với các nội dung cơ bản như sau :

1. Mục đích phát hành :

Trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh là loại trái phiếu đầu tư tổng hợp được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát hành nhằm huy động vốn để bổ sung vốn đầu tư phát triển theo kế hoạch hàng năm của ngân sách thành phố.

2. Tên trái phiếu : TRÁI PHIẾU ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3. Trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh là một loại chứng khoán, có thời hạn, có mệnh giá, có lãi, xác nhận nghĩa vụ trả nợ của chính quyền thành phố Hồ Chí Minh đối với người sở hữu trái phiếu.

Chủ thể phát hành là Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Tổ chức phát hành là Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố Hồ Chí Minh được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền thực hiện toàn bộ các nghiệp vụ trong qui trình phát hành trái phiếu đô thị.

4. Các cơ sở pháp lý :

- Nghị định số 124/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ quy định một số cơ chế tài chính ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh ;

- Nghị định số 141/2003/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương ;

- Thông tư số 21/2004/TT-BTC ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đấu thầu trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung ;

- Thông tư số 29/2004/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc bảo lãnh phát hành và đại lý phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương ;

- Nghị quyết số 44/2003/NQ-HĐ ngày 03 tháng 12 năm 2003 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố ;

- Nghị quyết số 47/2004/NQ-HĐ ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2004 từ nguồn vốn ngân sách thành phố ;

- Quyết định số 96/2003/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Qui chế phát hành trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh ;

- Công văn số 6660/TC-TCNH ngày 16 tháng 6 năm 2004 của Bộ Tài chính về phát hành trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh năm 2004.

5. Khối lượng, thời hạn trái phiếu và thời điểm phát hành :

5.1- Khối lượng phát hành trong năm 2004 là 2.000 tỷ đồng. Trong đó :

- Loại kỳ hạn 5 năm chiếm tỷ lệ 80% tương đương 1.600 tỷ đồng ;
- Loại kỳ hạn 10 năm chiếm tỷ lệ 20% tương đương 400 tỷ đồng.

5.2- Dự kiến thời gian phát hành :

- Tháng 6 - 7/2004 : phát hành 1.000 tỷ đồng loại kỳ hạn 5 năm.
- Tháng 10/2004 : phát hành 600 tỷ đồng loại kỳ hạn 5 năm.
- Đối với khối lượng 400 tỷ đồng loại kỳ hạn 10 năm : được phép phát hành liên tục từ nay đến cuối năm, khi có khách hàng có nhu cầu thì phát hành ngay.

6. Hình thức trái phiếu :

Trái phiếu đô thị thành phố Hồ Chí Minh được phát hành dưới dạng:

- **Bút toán ghi sổ** : đối với các tổ chức tài chính, ngân hàng, các pháp nhân kinh tế.
- **Chứng chỉ trái phiếu-có hoặc không ghi tên** : đối với đối tượng mua là các thể nhân hoặc các đối tượng khác có nhu cầu.

7. Mệnh giá trái phiếu :

Mệnh giá trái phiếu tối thiểu là 100.000 đồng. Các mệnh giá khác sẽ là bội số của 100.000 đồng.

8. Lãi suất trái phiếu :

Tùy thuộc vào thời hạn trái phiếu, thời điểm phát hành trong năm 2004, mức lãi suất trái phiếu đô thị sẽ được xác định cụ thể ở mỗi đợt phát hành và do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định.

Phương thức xác định lãi suất :

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định lãi suất cụ thể cho từng loại kỳ hạn và từng phương thức phát hành trên cơ sở giới hạn biên độ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định và mặt bằng lãi suất thực tế của trái phiếu Chính phủ cùng kỳ hạn tại thời điểm phát hành.
- Trường hợp đấu thầu lãi suất thì lãi suất được hình thành theo kết quả đấu thầu trong phạm vi mặt bằng lãi suất thực tế của trái phiếu Chính phủ cùng kỳ

hạn tại thời điểm phát hành cộng giới hạn biên độ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

9. Đối tượng mua trái phiếu :

Đối tượng được tham gia mua trái phiếu là các tổ chức, cá nhân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, các tổ chức, cá nhân nước ngoài làm việc và sinh sống hợp pháp tại Việt Nam. Đối với các tổ chức của Việt Nam không được dùng nguồn kinh phí do ngân sách cấp để mua trái phiếu.

10. Quyền của người sở hữu trái phiếu đô thị :

Áp dụng theo chương III - Quy chế phát hành trái phiếu đô thị được ban hành theo Quyết định số 96/2003/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố. Cụ thể như sau :

- Được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi trái phiếu khi đến hạn ;
- Được dùng trái phiếu để bán, tặng, cho, thừa kế, cầm cố và chiết khấu ; được giao dịch trên thị trường chứng khoán theo qui định của pháp luật về chứng khoán ;
- Quyền lợi được miễn thuế thu nhập đối với khoản thu nhập từ trái phiếu theo quy định của pháp luật.

11. Phương thức phát hành :

Các phương thức phát hành trái phiếu như sau :

- a) Bảo lãnh phát hành và đại lý phát hành thông qua các Công ty chứng khoán, các ngân hàng, các tổ chức tài chính tín dụng có chức năng theo luật định.
- b) Đấu thầu từng đợt, với các hình thức đấu thầu cạnh tranh và đấu thầu không cạnh tranh qua Trung tâm giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

12. Chi phí phát hành và thanh toán trái phiếu đô thị :

Áp dụng theo điều 13 - Quy chế phát hành trái phiếu đô thị được ban hành theo Quyết định số 96/2003/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố, Thông tư số 21/2004/TT-BTC ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đấu thầu trái phiếu và Thông tư số 29/2004/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc bảo lãnh và đại lý phát hành trái phiếu. Chi phí in ấn, phát hành và thanh toán trái phiếu do ngân sách thành phố chịu trách nhiệm chi trả, bao gồm :

- Chi phí về in chứng chỉ trái phiếu và bảo quản, lưu trữ trái phiếu ;
- Mức phí đại lý phát hành tối đa là 0,1% trên tổng số tiền trái phiếu đã bán cho các nhà đầu tư ;

- Mức phí bảo lãnh phát hành tối đa là 0,15 % trên tổng trị giá nhận bảo lãnh ;

- Kinh phí tổ chức đấu thầu trái phiếu bằng 0,1% tổng trị giá trái phiếu trúng thầu ;

- Mức phí đại lý thanh toán trái phiếu bằng 0,1% trên tổng số tiền gốc lãi trái phiếu thực thanh toán ;

- Chi phí về công tác quản lý và tổ chức thực hiện phát hành, thanh toán trái phiếu, giám sát sử dụng vốn từ trái phiếu được tính bằng 0,2% trên doanh số phát hành ;

Ước tính chi phí phát hành và thanh toán trái phiếu (không bao gồm chi phí in ấn chứng chỉ trái phiếu, bảo quản, lưu trữ trái phiếu) tối đa là 9,46 tỷ đồng.

13. Phương thức thanh toán :

- Trả gốc : hoàn trả 01 lần khi đáo hạn cho từng đợt phát hành.

- Trả lãi trái phiếu : thanh toán theo định kỳ 06 tháng/lần.

14. Nguồn vốn thanh toán vốn và lãi :

Việc thanh toán lãi và vốn gốc trái phiếu đô thị sẽ cân đối từ ngân sách thành phố.

Ước tính cơ cấu phát hành như sau :

- Loại kỳ hạn 5 năm : khối lượng phát hành là 1.600 tỷ đồng, lãi suất 8,5%/năm ;

- Loại kỳ hạn 10 năm : khối lượng phát hành là 400 tỷ đồng, lãi suất 9,2%/năm ;

Ước tính tiến độ thanh toán vốn và lãi trái phiếu qua các năm như sau :

Thời gian	Ngân Sách thanh toán		Ghi chú
	Lãi	Vốn	
Năm 2004	34 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2005	172,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2006	172,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2007	172,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2008	172,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2009	138,80 tỷ đồng	1.600,00 tỷ đồng	
Năm 2010	36,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2011	36,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	

Năm 2012	36,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2013	36,80 tỷ đồng	0,00 tỷ đồng	
Năm 2014	36,80 tỷ đồng	400,00 tỷ đồng	
Tổng cộng	1.048,00 tỷ đồng	2.000,00 tỷ đồng	

15. Tổng hợp chi phí huy động vốn :

Tổng hợp chi phí huy động 2.000 tỷ đồng trái phiếu đô thị năm 2004 theo như phương án trên đây sẽ là **1.057,46 tỷ đồng**. Trong đó, phần lãi trái phiếu là 1.048 tỷ đồng, chi phí phát hành tối đa là 9,46 tỷ đồng./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ